

TAND TỈNH TN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TAND TP TN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 242/2020 /HSST

Ngày: 9/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN – TỈNH TN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quang Thái 2. Ông Lê Văn Ninh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh - Cán bộ
Tòa án nhân dân TP TN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP TN tham gia phiên tòa: Ông
Phan Thanh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 9 tháng 6 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố TN, Tòa án nhân dân thành phố TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 204/2020/HSST ngày 17/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 242/QĐXXST - HS ngày 14/5/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Thanh T**; Sinh ngày 12/02/1985; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Xóm H, xã XP, huyện PB, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông: Dương Văn S, sinh năm 1960; Con bà: Dương Thị T, sinh năm 1961; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ 3; Vợ: Dương Thị O, sinh năm 1988; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 34/2017/QĐ – TA ngày 02/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện PB, tỉnh TN về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Dương Thanh T với thời hạn 12 tháng. Ngày 21/8/2019 đã chấp hành xong.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TN (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/2/2020). (Có mặt tại phiên tòa)

Người chứng kiến:

Ông Phạm Đình T, sinh năm 1953 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 2, phường TT, thành phố TN, TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 10 phút ngày 20/02/2020, tổ công tác công an phường TT, thành phố TN đang tuần tra, kiểm soát tại khu vực tổ 7, phường TT, thành phố TN thì phát hiện 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, BKS: 20B1-

493.47 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên khai tên là Dương Thanh T. Quá trình kiểm tra T đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, T đang cầm trên tay trái. T khai đó là ma túy “đá” của T, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, BKS: 20B1 – 493.47.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an thành phố TN đã tiến hành cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng đã thu giữ được của T có khối lượng là 0,437 gam.

Tại bản kết luận số 365/KL – KTHS ngày 28/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ được của T ngày 20/02/2020 gửi đến giám định là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,437 gam.

Tại cơ quan điều tra Dương Thanh T khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/02/2020, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, BKS: 20B1 – 493.47 đi từ nhà đến khu vực tổ 7, phường TT, thành phố TN với mục đích mua ma túy sử dụng cho bản thân. Đến nơi T gặp một người phụ nữ không quen biết, qua giao dịch T mua của người phụ nữ đó 01 gói ma túy “đá” được gói bằng ni lông màu trắng với giá 1.000.000 đồng. T cầm gói ma túy “đá” vừa mua được ở tay trái và chuẩn bị điều khiển xe đi về nhà để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường TT, thành phố TN phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Lời khai nhận của Dương Thanh T phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm:

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, BKS: 20B1 – 493.47, quá trình điều tra xác định chiếc xe của anh Lâm Văn Kiên, sinh năm 1993, trú tại: Xóm Làng Mới, xã Tân Long, huyện Đồng Hỷ, TN nên ngày 24/3/2020 cơ quan điều tra Công an thành phố TN đã trả chiếc xe trên cho anh Kiên là chủ sở hữu quản lý và sử dụng.

01 phong bì niêm phong ký hiệu T. Hiện đang được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN.

Tại bản cáo trạng số 227/CT- VKSTPTN, ngày 17/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN đã truy tố Dương Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN giữ quyền công tố đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố cáo Dương Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T

- Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận vào hồi 14 giờ 10 phút ngày 20/02/2020, tại khu vực tổ 7, phường TT, thành phố TN, tỉnh TN, bị cáo Dương Thanh T đã có hành vi tàng trữ 0,437 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị cơ quan Công an phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Lời khai nhận tội của bị cáo Dương Thanh T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Dương Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

- Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy làm gia tăng tội phạm và tệ nạn xã hội gây mất ANTT tại địa phương. Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tiền án, có tiền sự, tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, vì vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5]. Về hình phạt: Hội đồng xét xử thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã được Tòa án nhân dân huyện PB tỉnh TN áp dụng biện pháp xử lý hành chính cho đi cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không cai được nghiện mà lại tiếp tục phạm tội, để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, nên xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo, xét thấy là phù hợp nên chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo xác định không có thu nhập ổn định và không có tài sản gì, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng vụ án: áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong đúng quy định ký hiệu T bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu, mặt sau có chữ ký của Nguyễn Thành Trung, Lê T Anh cùng 02 dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN.

[8]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy loại Methamphetamine bị thu giữ T khai mua của một phụ nữ không quen biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đủ cơ sở để điều tra làm rõ xử lý.

Đối với anh Lâm Văn Kiên là người cho T mượn chiếc xe mô tô BKS 20B1-493.47, nhưng anh Kiên không biết T sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN không xử lý.

[9]. Bị cáo phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào: Điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên xử: Bị cáo Dương Thanh T phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*

Xử phạt: Bị cáo Dương Thanh T: 24 (Hai tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/02/2020;

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án;

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong đúng quy định ký hiệu T bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu, mặt sau có chữ ký của Nguyễn Thành Trung, Lê T Anh cùng 02 dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 246 ngày 20/4/2020).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Minh Huệ

